

Bản án số: **63/2020/HS-PT.**

Ngày: 12-8-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tôn Thị Thanh Thúy

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Hữu

Bà Tăng Thị Thúy Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Nhiên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:
Ông Đào Tiên Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12-8-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2020/TLPT-HS ngày 20-7-2020 đối với bị cáo Nguyễn Tấn P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 09-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Tấn P; Sinh năm 1981; Nơi sinh: Bình Định; Nơi cư trú: Số A, thôn Đ (trước đây là thôn 7), xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tấn C và bà Nguyễn Thị L; Bị cáo có vợ và 03 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03-3-2020. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Quốc D- Luật sư Văn phòng luật sư Trần Quốc D, đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Số A, T, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- Những người không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Người đại diện hợp pháp của bị hại là Thạch C, Thạch Thị S, Thạch H, Thạch Ch, Thạch Thị Sa C; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Công ty TNHH MTV Thương mại dịch vụ vận tải H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Tấn P là nhân viên Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại dịch vụ vận tải H, có trụ sở đặt tại đường T, khóm A, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Vào ngày 28-01-2020, Nguyễn Tấn P được giám đốc Công ty phân công điều khiển xe ô tô khách, biển kiểm soát 72B-017.XX chở khách xuất phát từ bến xe Cà Mau đi đến bến xe Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Khi đến khu vực ấp An Trạch, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Phương điều khiển xe ô tô lưu thông trên làn đường giữa theo hướng Sóc Trăng – Hậu Giang, với vận tốc khoảng 60km/h, bị cáo nhìn thấy phía trước có một xe mô tô, biển kiểm soát 83P3 – 532.XX do chị Thạch Thị Sa C điều khiển, chở phía sau xe là bà Thạch Thị C và cháu Thạch Bồ R, đang lưu thông cùng chiều và trên cùng một làn đường. Lúc này, khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, bị cáo ra tín hiệu xin vượt lên thì hong xe bên phải xe ô tô khách va chạm vào tay nắm bên trái xe mô tô, làm xe mô tô ngã về bên trái lề phải (hướng Sóc Trăng – Hậu Giang), bà Thạch Thị C té ngã xuống đường bị xe ô tô khách, biển kiểm soát 72B-017.47 do bị cáo P điều khiển cán qua người, bà C tử vong tại chỗ, còn chị Thạch Thị Sa C và cháu Thạch Bồ R bị thương tích xây xát ngoài da.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử số 18/PY.PC09, ngày 11-02-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Thạch Thị C tử vong là do vỡ hộp sọ.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 09-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 333; Điều 338 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P **01 (Một) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 17-6-2020, bị cáo Nguyễn Tấn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Tấn P giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và bị cáo bổ sung thêm yêu cầu xin được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc gia đình do hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm;

- Người bào chữa trình bày: Sau khi nghiên cứu hồ sơ thì thấy rằng bị hại có một phần lỗi khi điều khiển phương tiện giao thông đi trong làn đường của xe ô tô và khi điều khiển xe gắn máy không có bằng lái theo quy định nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết bị hại có một phần lỗi và sau xét xử sơ thẩm bị hại cũng có đơn xin giảm án cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm án cho bị cáo; bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa án sơ thẩm theo hướng giảm án cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn P nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân huyện Châu Thành vào ngày 17-6-2020 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo bổ sung kháng cáo là xin được hưởng án treo. Xét thấy, việc bổ sung kháng cáo của bị cáo không làm xấu đi tình trạng của bị cáo theo quy định tại Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận bổ sung kháng cáo của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm hình phạt và hưởng án treo theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tấn P: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận, vào khoảng 12 giờ 50 phút ngày 28-01-2020, khi bị cáo điều khiển ô tô khách biển kiểm soát 72B-017.XX trên làn đường giữa theo hướng Sóc Trăng- Hậu Giang tại khu vực ấp An Trạch, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng thì phát hiện phía trước có xe mô tô biển kiểm soát 83P3 – 532.XX do chị Thạch Thị Sa C điều khiển, chở phía sau xe là bà Thạch Thị C và cháu Thạch Bồ R, đang lưu thông cùng chiều và trên cùng một làn đường nên bị cáo ra tín hiệu xin vượt lên thì hong xe bên phải xe ô tô khách va chạm vào tay nắm bên trái xe mô tô, làm xe mô tô ngã, bà Thạch Thị C té ngã xuống đường bị xe ô tô khách do bị cáo điều khiển cán qua người, hậu quả là bà C tử vong tại chỗ, chị Thạch Thị Sa C và cháu Thạch Bồ R xây sát ngoài da. Theo kết luận giám định, bị hại C chết do vỡ hộp sọ. Hành vi của bị cáo đối với việc điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 72B-017.47 vượt xe không đảm bảo an toàn đã vi phạm khoản 5 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật

Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Đối với hành vi phạm tội của bị cáo, khi lượng hình Hội đồng xét xử xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ này quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Xét các lý do kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo như: bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; gia đình bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình; Ngoài ra, bị cáo cho rằng bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo phải nuôi con nhỏ và cha già yếu, nhưng xét thấy các lý do này không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo cho rằng tai nạn xảy ra có một phần lỗi của bị hại do khi tham gia giao thông trên đường bà Thạch Thị Sà C không có bằng lái xe và chạy trên làn đường dành cho xe ô tô là chưa đủ căn cứ vì theo biên bản hiện trường cũng như kết quả điều tra đã chứng minh được tai nạn xảy ra là do bị cáo vượt xe không đảm bảo an toàn, chị C tham gia giao thông không có bằng lái là lỗi về hành chính. Như vậy, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định của pháp luật mà cấp sơ thẩm chưa xem xét áp dụng cho bị cáo. Đồng thời, xét về mức hình phạt cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù là có căn cứ, tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Xét thấy, bị cáo Nguyễn Tấn P bị xử phạt 01 năm tù; có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 và có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 15-5-2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, do tình hình tai nạn giao thông hiện nay ngày càng gia tăng và phức tạp làm ảnh hưởng đến xấu đến an ninh trật tự xã hội nên cần thiết phải xử lý nghiêm và xử án tù giam để răn đe cũng như phòng ngừa chung cho xã hội, cũng như phục vụ tình hình chính trị ở địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm không cho bị cáo hưởng án treo là đúng quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Tấn P.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc không chấp đề nghị của người bào chữa; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn P về việc xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Tấn P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[7] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Tấn P. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 09-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P 01 (Một) năm tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc bị cáo Nguyễn Tấn P chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

5. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01)
- TAND huyện Châu Thành (02);
- VKSND huyện Châu Thành (01);
- CQĐT - Công an huyện Châu Thành (01);
- CQTHAHS-Công an Châu Thành (01);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (01);
- Bị cáo; NBC (02).
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp (01);
- Lưu hs, THS (04);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Tôn Thị Thanh Thúy